

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/DS-ST.

Ngày: 28 -11- 2019.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 170/2019/TLST- DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2019/QĐST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số A đường L, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T – Giám đốc Chi nhánh huyện Đăk R'Lấp – Văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số B đường N, Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Bà Đinh Thị Ngọc M, sinh năm 1966 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã R, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06-8-2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 25 tháng 3 năm 2014 bà Đinh Thị Ngọc M vay vốn tại Ngân hàng N (Chi nhánh huyện Đ) theo Hợp đồng số 5303LAV201400401 số tiền 500.000.000 đồng; mục đích vay để kinh doanh nông sản. Thời hạn trả vào ngày 22-3-2015, lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/lãi suất trong hạn.

Sau khi nhận tiền từ Ngân hàng, bà Đinh Thị Ngọc M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và lãi suất như đã cam kết. Ngân hàng nhiều lần thông báo, đôn đốc trả nợ nhưng bà M không thực hiện nghĩa vụ của mình. Như vậy bà M vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký, ảnh hưởng tới quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Đinh Thị Ngọc M trả nợ theo Hợp đồng số 5303LAV201400401 ngày 25 tháng 3 năm 2014, trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng và lãi suất theo hợp tín dụng đã ký kết cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp bà M không trả nợ, Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng bị đơn không có mặt để làm việc. Vì vậy không có trình bày của bị đơn.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Bị đơn đã đi khỏi địa phương mà không thông báo địa chỉ mới; Tòa án đã thực hiện niêm yết theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt bà Đinh Thị Ngọc M và xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự do có đơn xin xét xử vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, buộc bà Đinh Thị Ngọc M phải trả nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng N theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết; trường hợp không trả nợ, Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp đã ký.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Sau khi triệu tập nhiều lần, bà Đinh Thị Ngọc M, là bị đơn không có mặt làm việc, Tòa án đã tiến hành xác minh, kết quả cho thấy bà M có đăng ký thường trú tại Thôn N, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương. Chính quyền địa phương không được thông báo và không biết bà M đã đi đâu. Bà M cũng không thông báo cho Ngân hàng N, là bên có quyền biết địa chỉ nơi

cư trú mới. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192; khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05-5-2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với bà M theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và xét xử vắng mặt bà M theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Thành T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Đinh Thị Ngọc M có địa chỉ tại Thôn N, xã R, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Hợp đồng được ký kết và thực hiện tại thị trấn K, huyện Đ. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của của Ngân hàng N, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 25 tháng 3 năm 2014, bà Đinh Thị Ngọc M ký Hợp đồng tín dụng số 5303-LAV-201500401 vay Ngân hàng N (Chi nhánh huyện Đ) số tiền 500.000.000 đồng. Thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn cuối cùng là 22-3-2015. Lãi suất thời điểm ký kết 9%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mức lãi suất này không vi phạm trần lãi suất theo quy định. Đến hạn trả bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi suất mặc dù đã được Ngân hàng thông báo, đôn đốc nhiều lần và đã bỏ đi khỏi địa phương. Vì vậy, bà M đã vi phạm hợp đồng và yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về lãi suất:

Lãi suất trong hạn tính từ ngày 26-3-2014 đến ngày 22-3-2015 là 44.506.800đ (361 ngày).

Lãi quá hạn tính từ ngày 23-3-2015 đến ngày xét xử sơ thẩm 28-11-2019 (1.711 ngày) là: 316.417.800 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N tính đến ngày 28-11-2019 là 860.924.600đ (*Tám trăm sáu mươi triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng*). Trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng và lãi suất là 360.924.600 đồng.

[3]. Về xử lý tài sản đảm bảo: Xét Hợp đồng thế chấp bất động sản số 245065215/TC ngày 24 tháng 3 năm 2014 giữa bên thế chấp là bà Đinh Thị Ngọc M và bên nhận thế chấp là Ngân hàng N, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 342, Điều 343; các Điều từ 715 đến 721 của Bộ luật Dân sự 2005, đã được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định. Tài sản đảm bảo gồm quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE393504 do UBND huyện Đăk R'Lấp cấp ngày 17-8-2011 đứng tên người sử dụng là Đinh Thị Ngọc M, thửa đất số 51, tờ bản đồ số 18, diện tích 370m², đất tọa lạc tại Thôn 6, xã Đăk Ru, huyện Đăk R'Lấp và tài sản gắn liền với đất gồm nhà gỗ cấp 4, mái tol, nền gạch, diện tích

120m² xây năm 2005. Kết quả xác minh cho thấy nhà đất hiện bỏ hoang, không có ai sử dụng. Do bà M vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, trường hợp bà M không thực hiện hoặc không thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp số 245065215/TC ngày 24 tháng 3 năm 2014 để thu hồi nợ.

Thời điểm vay và thế chấp bà Đinh Thị Ngọc M chưa đăng ký kết hôn với ai – Giấy xác nhận độc thân ngày 24-3-2014.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N được chấp nhận nên bà Đinh Thị Ngọc M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 281, các Điều 290, 342, 343, khoản 1 Điều 355; các Điều từ 715 đến 721 của Bộ luật Dân sự 2005; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N.

Buộc bà Đinh Thị Ngọc M phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền 860.924.600đ (*Tám trăm sáu mươi triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 5303-LAV-201500401 ngày 25 tháng 3 năm 2014. Trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng và lãi suất là 361.187.500 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bà M vẫn phải tiếp tục chịu lãi suất tính trên nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 5303-LAV-201500401 ngày 25 tháng 3 năm 2014 cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp bà M không thực hiện hoặc không thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp số 245065215/TC ngày 24 tháng 3 năm 2014 để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Bà Đinh Thị Ngọc M phải nộp 37.827.000đ (*Ba mươi bảy triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng N 18.650.000đ (*Mười tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001441 ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà